

Thông cáo báo chí

Không ban hành trước 7:30 giờ ICT (0:30 giờ UTC) ngày 5 tháng 9 năm 2023

PMI® Ngành Sản xuất Việt Nam của S&P Global PMI

Số lượng đơn đặt hàng mới tăng lần đầu kể từ tháng 2

Những điểm nổi bật

Sản lượng và số lượng đơn đặt hàng mới tăng trở lại.

Việc làm tiếp tục giảm nhẹ.

Chi phí đầu vào và giá cả đầu ra tăng

Ngành sản xuất của Việt Nam tăng trưởng trở lại trong tháng 8 khi một số dấu hiệu phục hồi của nhu cầu đã giúp cả số lượng đơn đặt hàng mới và sản lượng tăng trở lại. Các công ty đã gia tăng hoạt động mua hàng tương ứng, nhưng việc làm tiếp tục giảm nhẹ khi các công ty đã ngăn ngại tuyển thêm nhân viên trong bối cảnh nhu cầu còn yếu.

Tình trạng giá cả tăng trở lại cũng được ghi nhận vào giữa quý 3. Chi phí đầu vào tăng lần đầu trong bốn tháng, trong khi giá bán hàng có dấu hiệu tăng lần đầu kể từ tháng 3.

Chỉ số Nhà Quản trị Mua hàng - Manufacturing Purchasing Managers' Index™ (PMI®) - ngành sản xuất Việt Nam của S&P Global trong tháng 8 đã tăng trở lại lên trên ngưỡng 50 điểm lần đầu trong sáu tháng. Với kết quả 50,5, tăng so với mức 48,7 của tháng 7, cho thấy các điều kiện kinh doanh trong ngành sản xuất đã cải thiện nhẹ.

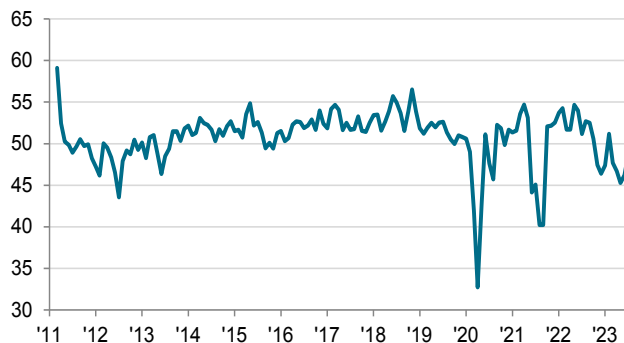
Sự phục hồi trở lại của sức khỏe ngành sản xuất đã phản ánh những dấu hiệu cải thiện của nhu cầu. Các nhà sản xuất ghi nhận số lượng đơn đặt hàng mới tăng lần đầu trong sáu tháng, trong khi số lượng đơn đặt hàng xuất khẩu mới cũng tăng sau thời gian giảm kéo dài năm tháng. Tuy nhiên, tốc độ tăng trưởng là nhẹ khi có một số báo cáo cho thấy nhu cầu còn yếu.

Tương tự như vậy, sản lượng ngành sản xuất tăng trưởng trở lại trong tháng 8, từ đó kết thúc thời kỳ giảm sản lượng kéo dài năm tháng. Tuy nhiên, tốc độ tăng trưởng chỉ là nhẹ. Sự phục hồi của sản lượng và số lượng đơn đặt hàng mới là đáng kể nhất trong lĩnh vực hàng hóa đầu tư cơ bản.

Trong bối cảnh số lượng đơn đặt hàng mới và yêu cầu sản xuất tăng, các công ty đã tăng mạnh hoạt động mua hàng. Đây là lần tăng đầu tiên trong sáu tháng và là mức tăng đáng kể nhất kể từ tháng 9/2022. Từ đó, tồn kho hàng mua cũng tăng, đánh dấu lần tăng tháng thứ hai liên tiếp.

Tuy nhiên, tình hình việc làm kém tích cực hơn khi các công ty vẫn do dự trong việc tuyển thêm nhân viên và do đó, số lượng việc làm đã giảm tháng thứ sáu liên tiếp. Tuy nhiên, tốc độ giảm là yếu nhất trong thời kỳ này và chỉ là mức giảm nhẹ.

PMI Ngành Sản xuất Việt Nam của S&P Global PMI
Điều chỉnh theo mùa, >50 = cải thiện so với tháng trước



Nguồn: S&P Global PMI.
Dữ liệu được thu thập từ ngày 10 đến ngày 22 tháng 8 năm 2023.

Bình luận

Andrew Harker, Giám đốc Kinh tế tại S&P Global Market Intelligence, nói:

“Chỉ số PMI ngành Sản xuất Việt Nam mới nhất của S&P Global vẽ một bức tranh tươi sáng hơn về sức khỏe của ngành này so với những tháng gần đây, với sản lượng, số lượng đơn đặt hàng mới, hoạt động xuất khẩu và hoạt động mua hàng đều tăng trở lại. Tuy nhiên, sự cải thiện nói chung vẫn còn yếu khi lực cầu vẫn còn mỏng manh. Do đó, có thể còn quá sớm khi nói rằng ngành sản xuất đã ở trạng thái phục hồi trọn vẹn.

Một khía cạnh khác từ kỳ khảo sát này là sự kết thúc của thời kỳ giảm giá gần đây, với cả chi phí đầu vào và giá cả đầu ra đều tăng trong tháng 8, và lý do thường được cho là giá dầu tăng”.

Việc làm tiếp tục giảm phản ánh năng lực sản xuất trong ngành không được dùng hết, và lượng công việc tồn đọng đã giảm tháng thứ tám liên tiếp. Các công ty cũng ghi nhận tồn kho hàng thành phẩm tăng tháng thứ hai liên tiếp khi có một số báo cáo cho thấy nhu cầu yếu đã khiến hàng hóa thành phẩm chưa bán được.

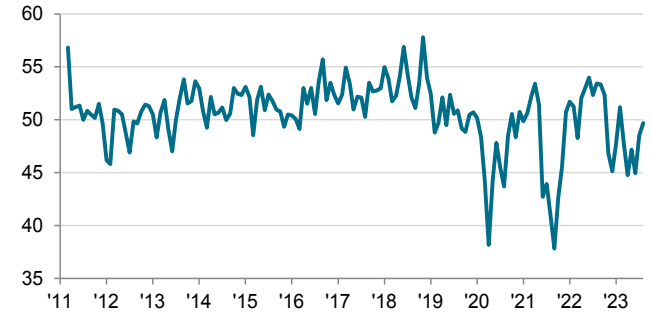
Dữ liệu của tháng 8 cho thấy giá cả đầu vào tăng mạnh, từ đó kết thúc thời kỳ giảm kéo dài ba tháng. Một số thành viên nhóm khảo sát cho rằng nguyên nhân tăng chi phí đầu vào là do giá dầu tăng, trong khi giá thực phẩm tăng cũng được nhắc đến. Từ đó, các công ty cũng tăng giá bán hàng, mặc dù mức tăng chỉ là nhẹ. Đây là lần tăng giá đầu ra đầu tiên kể từ tháng 3.

Thời gian giao hàng của nhà cung cấp được rút ngắn tháng thứ tám liên tiếp khi hàng tồn kho của các nhà cung cấp vẫn đủ để đáp ứng các đơn hàng, mặc dù nhu cầu hàng hóa đầu vào tăng trong tháng 8. Hiệu suất hoạt động của người bán hàng cũng cải thiện mạnh, mặc dù ít đáng kể nhất kể từ tháng 5.

Sự cải thiện tạm thời của nhu cầu thị trường đã giúp nâng cao niềm tin kinh doanh vào giữa quý 3 khi các công ty hy vọng sự phục hồi sẽ tiếp tục trong những tháng tới. Mức độ lạc quan về triển vọng sản lượng trong 12 tháng tới là cao nhất trong năm tháng, nhưng vẫn nằm dưới mức trung bình của chỉ số khi tiếp tục có những quan ngại về lực cầu.

PMI Chỉ số việc làm

Điều chỉnh theo mùa, >50 = tăng so với tháng trước



Nguồn: S&P Global PMI.

Liên hệ

Andrew Harker
Giám đốc Kinh tế
SS&P Global Market Intelligence
Điện thoại: +44-1491-461-016
andrew.harker@spglobal.com

SungHa Park
Truyền thông doanh nghiệp
S&P Global Market Intelligence
Điện thoại +82 2 6001 3128
Email sungha.park@spglobal.com

Nếu quý vị không muốn nhận tin tức từ S&P Global PMI, hãy gửi email katherine.smith@spglobal.com. Để đọc chính sách về quyền riêng tư của chúng tôi, hãy nhấn [vào đây](#).

Phương pháp luận

PMI® Ngành Sản xuất Việt Nam của S&P Global PMI được S&P Global PMI thu thập từ phần trả lời cho các câu hỏi gửi cho các nhà quản trị mua hàng trong một nhóm gồm khoảng 400 nhà sản xuất. Các nhóm khảo sát được phân chia theo lĩnh vực và quy mô lao động của công ty, dựa trên đóng góp vào GDP. Việc thu thập dữ liệu bắt đầu vào tháng 3/2011.

Những câu trả lời khảo sát được thu thập ở nửa cuối của mỗi tháng và cho biết chiều hướng thay đổi so với tháng trước. Một chỉ số khuếch tán được tính toán cho mỗi tham số khảo sát. Chỉ số là tổng cộng phần trăm số câu trả lời 'cao hơn' và một nửa tỷ lệ phần trăm các câu trả lời 'không thay đổi'. Các chỉ số có giá trị từ 0 đến 100, với một kết quả trên 50 thể hiện một mức tăng tổng thể so với tháng trước, và dưới 50 thể hiện một mức giảm tổng thể. Các chỉ số sau đó được điều chỉnh theo mùa.

Chỉ số toàn phần là Chỉ số Nhà Quản trị Mua hàng - Purchasing Managers' Index™ (PMI). Chỉ số PMI là số bình quân gia quyền của năm chỉ số sau: Đơn đặt hàng mới (30%), Sản lượng (25%), Việc làm (20%), Thời gian giao hàng của nhà cung cấp (15%) và Tồn kho hàng mua (10%). Để tính toán chỉ số PMI, chỉ số thời gian giao hàng của nhà cung cấp được đảo ngược để nó biến động theo một hướng có thể so sánh với các chỉ số khác.

Dữ liệu khảo sát có bản không được điều chỉnh sau khi xuất bản, nhưng các nhân tố điều chỉnh theo mùa có thể được điều chỉnh trong từng thời điểm khi phù hợp và những điều chỉnh này sẽ ảnh hưởng đến các chuỗi dữ liệu điều chỉnh theo mùa.

Để biết thêm thông tin về phương pháp luận của khảo sát PMI, xin liên hệ economics@ihsmarkit.com.

GHI CHÚ

Bản quyền sở hữu trí tuệ đối với dữ liệu cung cấp tại đây là sở hữu của hoặc được cấp phép cho S&P Global PMI và/hoặc các chi nhánh của nó. Bất kỳ sử dụng trái phép nào, bao gồm nhưng không hạn chế ở việc sao chép, phân phối, truyền tin hay phương thức khác, đối với bất kỳ dữ liệu xuất bản nào đều không được phép nếu không có sự đồng ý trước của S&P Global PMI. S&P Global PMI sẽ không có bất kỳ trách nhiệm, bổn phận hay nghĩa vụ nào đối với hoặc liên quan tới nội dung hoặc thông tin ("dữ liệu") bao gồm ở đây, bất kỳ sai sót, thiếu chính xác, bỏ sót hay chậm trễ nào của dữ liệu, hay đối với bất kỳ hành động nào được tiến hành dựa vào những dữ liệu đó. S&P Global PMI sẽ không chịu trách nhiệm về bất kỳ thiệt hại đặc biệt, ngẫu nhiên, hay là do hậu quả, nảy sinh từ việc sử dụng dữ liệu. Purchasing Managers' Index™ và PMI™ là các nhãn hiệu thương mại đã được đăng ký của Markit Economics Limited hoặc cấp phép cho Markit Economics Limited và/hoặc các chi nhánh.

Nội dung này được xuất bản bởi S&P Global Market Intelligence mà không phải bởi S&P Global Ratings - một bộ phận được quản lý riêng của S&P Global PMI. Việc sao chép bất kỳ thông tin, dữ liệu hoặc tài liệu nào, bao gồm xếp hạng ("Nội dung") dưới bất kỳ hình thức nào đều bị cấm trừ khi có sự cho phép trước bằng văn bản của bên liên quan. Bên liên quan đó, các chi nhánh và nhà cung cấp của nó ("Người Cung cấp Nội dung") không bảo đảm tính chính xác, đầy đủ, toàn diện, kịp thời hoặc sẵn có của bất kỳ Nội dung nào và không chịu trách nhiệm về bất kỳ sai sót hoặc bỏ sót (do cấu trúc hay lý do khác), bất kể nguyên nhân gì, hoặc về kết quả thu nhận được từ việc sử dụng Nội dung đó. Người cung cấp Nội dung sẽ không chịu trách nhiệm về bất kỳ thiệt hại, chi phí, phí tổn, phí luật sư, hoặc mất mát nào (bao gồm thu nhập bị mất hoặc lợi nhuận bị mất và chi phí cơ hội) liên quan đến việc sử dụng Nội dung.